

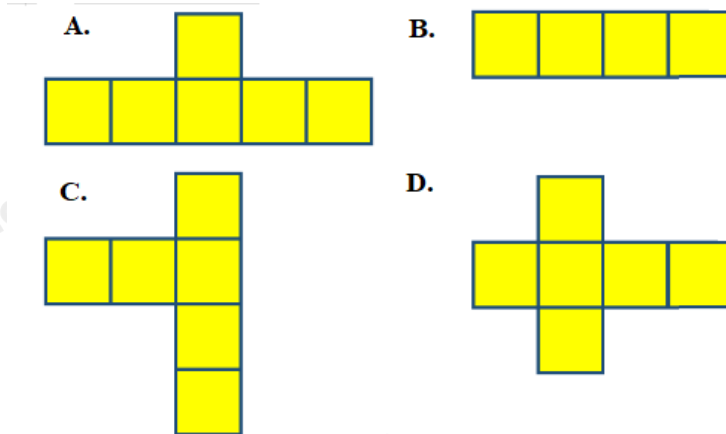
Họ và tên:

Lớp:

Môn: Toán – Lớp 5

Bộ sách: Cánh diều

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM (Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)**Câu 1.** Trong các hình dưới đây, hình nào là hình khai triển của hình lập phương?**Câu 2.** Số thích hợp để điền vào chỗ chấm $0,012 \text{ m}^3 = \dots\dots\dots \text{ dm}^3$ là:

A. 1,2

B. 12

C. 120

D. 1200

Câu 3. 24% của 400 bằng:

A. 180

B. 160

C. 120

D. 96

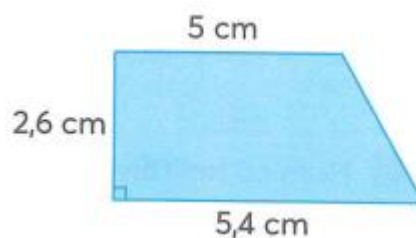
Câu 4. Số thích hợp để điền vào chỗ chấm $18 \text{ phút} = \dots\dots$ giờ là:

A. 0,18

B. 0,3

C. 0,35

D. 0,25

Câu 5. Diện tích của hình thang bên là:A. $13,52 \text{ cm}^2$ B. $27,04 \text{ cm}^2$ C. $14,04 \text{ cm}^2$ D. $7,02 \text{ cm}^2$ **Câu 6.** Để làm một chiếc thùng không nắp dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 12 cm, chiều rộng 5 cm và chiều cao 7 cm cần phải dùng miếng bìa có diện tích là:A. 420 cm^2 B. 298 cm^2 C. 119 cm^2 D. 130 cm^2 **II. TỰ LUẬN****Câu 1.** Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Thể tích hình hộp chữ nhật có chiều dài 12 cm, chiều rộng 7 cm và chiều cao 6 cm là:

Câu 2. Điền dấu >, <, =

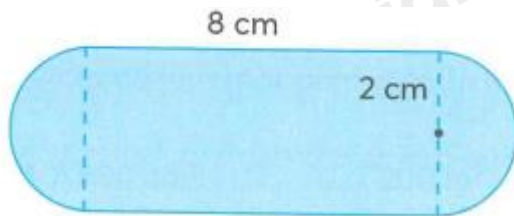
a) $5 \text{ dm}^3 2 \text{ cm}^3 \dots\dots 5200 \text{ cm}^3$

b) $12,87 \text{ m}^3 \dots\dots 1 287 \text{ dm}^3$

c) $76 \text{ cm}^3 \dots\dots 0,0076 \text{ dm}^3$

d) $\frac{3}{125} \text{ dm}^3 \dots\dots 24 \text{ cm}^3$

Câu 3. Tính diện tích của hình dưới đây:



.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 4. Một cái hộp có dạng hình hộp chữ nhật. Người ta sơn tất cả các mặt của cái hộp đó. Biết chiều dài, chiều rộng, chiều cao của cái hộp lần lượt là 0,8 m; 0,6 m; 0,5 m.

a) Tính diện tích cần quét sơn.

b) Hỏi người ta đã sơn hết bao nhiêu tiền? Biết mỗi 1 m^2 sơn hết 10000 đồng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

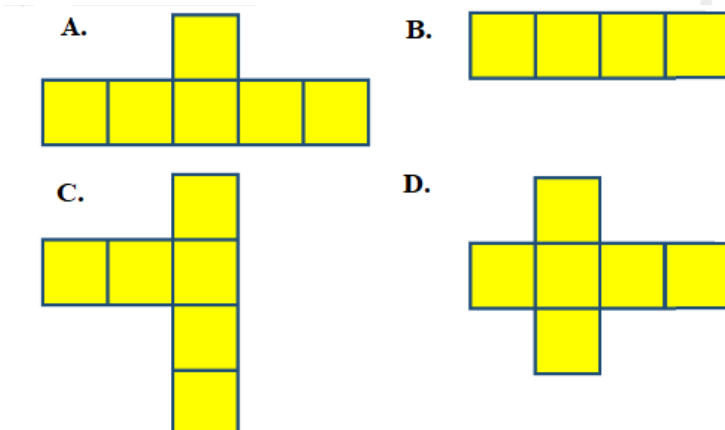
.....

.....

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Trong các hình dưới đây, hình nào là hình khai triển của hình lập phương?

**Phương pháp**

Hình lập phương có 4 mặt bên và 2 mặt đáy đều là hình vuông.

Lời giải

Hình D là hình khai triển của hình lập phương.

Đáp án: D

Câu 2. Số thích hợp để điền vào chỗ chấm $0,012 \text{ m}^3 = \dots\dots\dots \text{ dm}^3$ là:

A. 1,2

B. 12

C. 120

D. 1200

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: $1 \text{ m}^3 = 1\,000 \text{ dm}^3$

Lời giải

$$0,012 \text{ m}^3 = 12 \text{ dm}^3$$

Đáp án: B

Câu 3. 24% của 400 bằng:

A. 180

B. 160

C. 120

D. 96

Phương pháp

Muốn tìm giá trị phần trăm của một số, ta lấy số đó chia cho 100 rồi nhân với số phần trăm

Lời giải

$$24\% \text{ của } 400 \text{ là } 400 : 100 \times 24 = 96$$

Đáp án: D

Câu 4. Số thích hợp để điền vào chỗ chấm $18 \text{ phút} = \dots\dots \text{ giờ}$ là:

A. 0,18

B. 0,3

C. 0,35

D. 0,25

Phương pháp

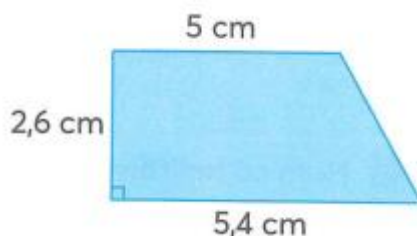
Áp dụng cách đổi: 1 phút = $\frac{1}{60}$ giờ

Lời giải

18 phút = $\frac{18}{60}$ giờ = 0,3 giờ

Đáp án: B

Câu 5. Diện tích của hình thang bên là:



- A. 13,52 cm² B. 27,04 cm² C. 14,04 cm² D. 7,02 cm²

Phương pháp

Diện tích của hình thang = (đáy lớn + đáy bé) x chiều cao : 2

Lời giải

Diện tích của hình thang là $(5,4 + 5) \times 2,6 : 2 = 13,52$ (cm²)

Đáp án: A

Câu 6. Để làm một chiếc thùng không nắp dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 12 cm, chiều rộng 5 cm và chiều cao 7 cm cần phải dùng miếng bìa có diện tích là:

- A. 420 cm² B. 298 cm² C. 119 cm² D. 130 cm²

Phương pháp

Diện tích xung quanh = (chiều dài + chiều rộng) x 2 x chiều cao

Diện tích đáy hộp = chiều dài x chiều rộng

Diện tích miếng bìa = diện tích xung quanh + diện tích đáy hộp

Lời giải

Diện tích xung quanh hình hộp chữ nhật là: $(12 + 5) \times 2 \times 7 = 238$ (cm²)

Diện tích đáy hộp là $12 \times 5 = 60$ (cm²)

Diện tích miếng bìa là $238 + 60 = 298$ (cm²)

Đáp án: B

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Thể tích hình hộp chữ nhật có chiều dài 12 cm, chiều rộng 7 cm và chiều cao 6 cm là:

Phương pháp

Thể tích hình hộp chữ nhật = chiều dài x chiều rộng x chiều cao

Lời giải

Thể tích hình hộp chữ nhật là $12 \times 7 \times 6 = 504 \text{ (cm}^3\text{)}$

Câu 2. Điền dấu $>$, $<$, $=$

a) $5 \text{ dm}^3 2 \text{ cm}^3 \dots\dots 5200 \text{ cm}^3$

b) $12,87 \text{ m}^3 \dots\dots\dots 1 287 \text{ dm}^3$

c) $76 \text{ cm}^3 \dots\dots\dots 0,0076 \text{ dm}^3$

d) $\frac{3}{125} \text{ dm}^3 \dots\dots\dots 24 \text{ cm}^3$

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: $1 \text{ dm}^3 = 1 000 \text{ cm}^3$; $1 \text{ m}^3 = 1000 \text{ cm}^3$

Lời giải

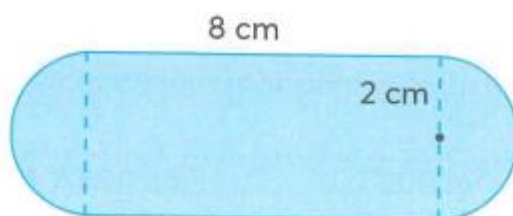
a) $5 \text{ dm}^3 2 \text{ cm}^3 < 5200 \text{ cm}^3$

b) $12,87 \text{ m}^3 > 1 287 \text{ dm}^3$

c) $76 \text{ cm}^3 > 0,0076 \text{ dm}^3$

d) $\frac{3}{125} \text{ dm}^3 = 24 \text{ cm}^3$

Câu 3. Tính diện tích của hình dưới đây:

**Phương pháp**

- Tìm chiều rộng của hình chữ nhật
- Tìm diện tích hình chữ nhật = chiều dài x chiều rộng
- Tìm diện tích hình tròn có bán kính 2 cm = bán kính x bán kính x 3,14
- Diện tích hình được tô màu = diện tích hình chữ nhật + diện tích hình tròn

Lời giải

Diện tích hình tròn có bán kính 2 cm là:

$$2 \times 2 \times 3,14 = 12,56 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Chiều rộng của hình chữ nhật là:

$$2 \times 2 = 4 \text{ (cm)}$$

Diện tích hình chữ nhật là:

$$8 \times 4 = 32 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Diện tích của hình đã cho là:

$$12,56 + 32 = 44,56 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số: $44,56 \text{ cm}^2$

Câu 4. Một cái hộp có dạng hình hộp chữ nhật. Người ta sơn tất cả các mặt của cái hộp đó. Biết chiều dài, chiều rộng, chiều cao của cái hộp lần lượt là 0,8 m; 0,6 m; 0,5 m.

- a) Tính diện tích cần quét sơn.
b) Hỏi người ta đã sơn hết bao nhiêu tiền? Biết mỗi 1 m^2 sơn hết 10000 đồng.

Phương pháp

- a) Diện tích xung quanh = (chiều dài + chiều rộng) x 2 x chiều cao
Diện tích cần quét sơn = diện tích xung quanh + diện tích hai đáy
b) Số tiền để sơn cái hộp = 10 000 x Diện tích cần quét sơn

Lời giải

- a) Diện tích xung quanh của cái hộp là:

$$(0,8 + 0,6) \times 2 \times 0,5 = 1,4 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích mặt đáy là:

$$0,8 \times 0,6 = 0,48 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích cần quét sơn là:

$$1,4 + 0,48 \times 2 = 2,36 \text{ (m}^2\text{)}$$

- b) Người ta đã sơn hết số tiền là:

$$10\ 000 \times 2,36 = 23\ 600 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: a) $2,36 \text{ m}^2$

b) 23 600 đồng